

Phụ lục V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN SIVICO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/BCQT-SIVICO2025

Hải Phòng, ngày 26 tháng 07 năm 2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2025)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN SIVICO
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô CN2-03, KCN Nam Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
- Điện thoại: 02253.742.778 Fax: 02253.742.779 Email: thuysivico@gmail.com
- Vốn điều lệ: 30.123.740.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: SIV
- Website: www.sivico.com.vn
- Mô hình quản trị công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
 - + Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	NQĐHCD2025	28/04/2025	Đại hội cổ đông thường niên năm 2025

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2024):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Văn Viện	Chủ tịch HĐQT	03-2002	
2	Nguyễn Mộng Lân	Phó Chủ tịch HĐQT	03-2002	
3	Nguyễn Thủy Nguyên	Thành viên	03-2002	
4	Trần Bình Ân	Thành viên	04-2015	
5	Hòa Quang Thiệp	Thành viên	03-2002	
6	Nguyễn Văn Dũng	Thành viên	04-2015	
7	Phạm Thị Hương Lan	Thành viên	03-2002	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Văn Viện	Chủ tịch	02	100%	
2	Ông Nguyễn Mộng Lân	Phó chủ tịch	02	100%	
3	Ông Hòa Quang Thiệp	Thành viên	02	100%	
4	Ông Nguyễn Thủy Nguyên	Thành viên	02	100%	
5	Bà Phạm Thị Hương Lan	Thành viên	02	100%	
6	Ông Nguyễn Văn Dũng	Thành viên	02	100%	
7	Ông Trần Bình Ân	Thành viên	02	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: Theo điều lệ Công ty

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có tiểu ban

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm):

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	BB-HĐQT/04-24	22/01/2025	Biên bản họp HĐQT Quý IV năm 2024
2	BB-HĐQT/01-25	23/04/2025	Biên bản họp HĐQT Quý I năm 2025

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bùi Kim Ngọc	Trưởng BKS	04-2015	Đại học
2	Đinh Văn Ước	Thành viên BKS	03-2002	Trung cấp
3	Hoàng Văn Hùng	Thành viên BKS	04-2015	Đại học

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bùi Kim Ngọc	02	100%	100%	
2	Đinh Văn Ước	02	100%	100%	
3	Hoàng Văn Hùng	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: *Theo điều lệ Công ty*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: *chặt chẽ và tuân thủ điều lệ Công ty.*

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): *không*

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Hòa Quang Thiệp	14/03/1970	Đại học	03-2002

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Dương Thị Thanh Thủy	17/11/1980	Đại học	11-2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo bán niên) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Viện	Chủ tịch HĐQT	201,562	6.69%	
2	Nguyễn Mộng Lân	P Chủ tịch HĐQT	150,000	4.97%	
3	Hoà Quang Thiệp	Tổng Giám đốc	276,562	9.18%	
4	Nguyễn Thuỷ Nguyên	Thành viên HĐQT	198,750	6.59%	
5	Phạm Thị Hương Lan	Thành viên HĐQT	79,875	2.65%	
6	Trần Bình Ân	Thành viên HĐQT	198,750	6.6%	
7	Nguyễn Văn Dũng	Thành viên HĐQT	93,750	3.11%	
8	Bùi Kim Ngọc	Trưởng BKS	3,750	0.12%	
9	Đinh Văn Ước	Thành viên BKS	154,125	5.11%	
10	Hoàng Văn Hùng	Thành viên BKS	7,500	0.24%	
11	Dương Thị Thanh Thủy	Kế toán trưởng	2,835	0.09%	

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ Address	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

STT	Tên Công ty	MST	Địa chỉ	Quan hệ	Loại giao dịch
1	Công ty CP Sơn HP	0200575580	Số 12 Lạch Tray - Phường Lạch Tray - Quận Ngô Quyền - Hải Phòng	Chung thành viên sáng lập và thành viên HĐQT	Cho vay vốn; mua hàng
2	Công ty CP Bao bì VLC	0201130619	Lô D1-Khu Công Nghiệp Trảng Duệ, xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP. Hải Phòng, Việt Nam	Chung thành viên sáng lập và thành viên HĐQT	Mua & bán hàng
3	Công ty CP Sơn HP số 2	0200762164	Lô D1, Khu Công Nghiệp Trảng Duệ, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, Thành Phố Hải Phòng	Chung thành viên sáng lập và thành viên HĐQT	Mua & bán hàng
4	Công ty CP VILACO	0200574869	75B đường 208, Xã An Đồng, Huyện An Dương, Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam	Chung thành viên sáng lập và thành viên HĐQT	Mua & bán hàng
5	Công ty trách nhiệm hữu hạn VICO	0200270081	Số 94 Đường 208, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	Chung thành viên sáng lập và thành viên HĐQT	Mua & bán hàng
6	Công ty TNHH Nhựa Phoenix	0201880643	Tầng 8 tòa nhà SHP Plaza số 12 Lạch Tray - P. Lạch Tray - Quận Ngô Quyền - Hải Phòng	Chung thành viên sáng lập và thành viên HĐQT	Mua hàng

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (File phụ lục đính kèm)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



[Handwritten signature]
CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Văn Viện

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH TỔNG NNB/NCLQ

Khối: UPCoM/Niên yết – Ngày gửi: 26/07/2025

STT	Mã CK	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ
Number(10)	Varchar(10)	Varchar(50)	Varchar(100)	Varchar(100)
1	SIV	Nguyễn Văn Viện	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	
2	SIV	Nguyễn Thị Xuân Dung		Vợ
3	SIV	Nguyễn Văn Dũng	Thành viên HĐQT	Con ruột
4	SIV	Lưu Thị Phương Lan	Vợ Mr Nguyễn Văn Dũng	Con dâu
5	SIV	Nguyễn Thị Lan		Con ruột
6	SIV	Nguyễn Thị Thanh Hương		Con ruột
7	SIV	Nguyễn Như Ngà		Em trai
8	SIV	Vì Thị Ninh		Em dâu
9	SIV	Nguyễn Ngọc Chấn		Em trai
10	SIV	Trương Thị Trại		Em dâu
11	SIV	Cao Thị Thịnh		Em dâu
12	SIV	Nguyễn Thị Nghĩa		Em dâu
13	SIV	Nguyễn Thị Bích		Em gái
14	SIV	Vũ Văn Chữ		Em rể
15	SIV	Vũ Hồng Khánh		Em rể
16	SIV	Nguyễn Thị Hạnh		Em gái
17	SIV	Dương Anh Quang		Con rể
18	SIV	Vũ Thị Kim Thoa		Em dâu
19	SIV	Nguyễn Như Ngọc		Em trai
20	SIV	Nguyễn Mộng Lân	Phó Chủ tịch HĐQT	
21	SIV	Nguyễn Thị Đông		Vợ
22	SIV	Nguyễn Thị Lan Anh		Con gái
23	SIV	Nguyễn Phương Lan		Con gái
24	SIV	Nguyễn Minh Đức		Con rể
25	SIV	Nguyễn Thị Hòa		Em gái
26	SIV	Nguyễn Duy Thịnh		Em rể
27	SIV	Nguyễn Thị Minh Hương		Em gái
28	SIV	Nguyễn Văn Dũng	Thành viên HĐQT	
29	SIV	Lưu Thị Phương Lan		Vợ
30	SIV	Nguyễn Lưu Danh		Con đẻ
31	SIV	Nguyễn Lan Nhi		Con đẻ
32	SIV	Hòa Quang Thiệp	Thành viên HĐQT/ Tổng Giám đốc	
33	SIV	Hòa Thu Hải		Chị gái
34	SIV	Hòa Quang Nam		Anh trai
35	SIV	Phạm Thị Riêm		Chị dâu
36	SIV	Hòa Quang Ninh		Anh Trai
37	SIV	Nguyễn Thị Liễu		Chị dâu
38	SIV	Hòa Thị Thịnh		Chị gái
39	SIV	Hoàng Đức Vinh		Anh rể
40	SIV	Hòa Quang Thành		Anh trai
41	SIV	Lê Thị Sen		Chị dâu
42	SIV	Hòa Thị Thanh Hương		Chị gái
43	SIV	Nguyễn Chí Dũng		Anh rể
44	SIV	Lê Thị Tám		Mẹ vợ

STT	Mã CK	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ
Number(10)	Varchar(10)	Varchar(50)	Varchar(100)	Varchar(100)
45	SIV	Đào Lê Hoa		Chị vợ
46	SIV	Nguyễn Hữu Thanh		Anh rể
47	SIV	Đào Văn Minh		Em vợ
48	SIV	Đào Lê Hoàng		Vợ
49	SIV	Hòa Quang Huy		Con trai
50	SIV	Hòa Quang Duy		Con trai
51	SIV	Trần Bình Ân	Thành viên HĐQT	Người nội bộ
52	SIV	Nguyễn Thị Lan Phương		Vợ
53	SIV	Trần Bình Hà Anh		Con
54	SIV	Trần Bình Quốc An		Con
55	SIV	Trần Bình Thúy Anh		Con
56	SIV	Trần Bình Quế Anh		Con
57	SIV	Trần Chi Lan		Chị
58	SIV	Trần Thị Ngọc Thanh		Chị
59	SIV	Trần Thị Bích Chi		Chi
60	SIV	Trần Bình Hải		Anh
61	SIV	Đỗ Hồng Minh		Chị dâu
62	SIV	Phạm Thị Hương Lan	Thành viên HĐQT	
63	SIV	Phạm Thị Thu Hương		Em gái
64	SIV	Nguyễn Thủy Nguyên	Thành viên HĐQT	
65	SIV	Lê Hải Yến		Vợ
66	SIV	Nguyễn Nguyên Hoàng		Con trai
67	SIV	Nguyễn Ngọc Diễm		Con gái
68	SIV	Nguyễn Thị Hoài Miên		Chị gái
69	SIV	Nguyễn Thị Minh Hà		Chị gái
70	SIV	Nguyễn Thị Hoài Ân		Em gái
71	SIV	Nguyễn Hoài Nguyên		Em trai
72	SIV	Nguyễn Hội Nguyên		Em Trai
73	SIV	Nguyễn Hồng Nguyên		Em Trai
74	SIV	Bùi Kim Ngọc	Trưởng BKS	
75	SIV	Nguyễn Thanh Sơn		Chồng
76	SIV	Nguyễn Ngọc Sơn Trang		Con gái
77	SIV	Nguyễn Ngọc Thu Hà		Con gái
78	SIV	Nguyễn Sơn Tùng		Con trai
79	SIV	Bùi Thị Minh Phương		Chị gái
80	SIV	Bùi Chiến Thắng		Em trai
81	SIV	Nguyễn Thị Hoàng Yến		Em dâu
82	SIV	Nguyễn Đức Toàn		Anh rể
83	SIV	Đinh Văn Ước	Thành viên BKS	
84	SIV	Lại Thị Liên		Vợ
85	SIV	Đinh Văn Thắng		Em trai
86	SIV	Đinh Tổ Thùy		Con gái
87	SIV	Đinh Tùng Dương		Con trai
88	SIV	Đinh Xuân Nam		Anh trai
89	SIV	Vũ Thị Tiêm		Chị dâu
90	SIV	Đinh Thị Thoi		Chị gái
91	SIV	Đinh Thị Huệ		Chị gái
92	SIV	Trương Văn Phẳng		Anh rể
93	SIV	Đinh Thị Quế		Em gái
94	SIV	Bùi Văn Còi		Em rể
95	SIV	Đinh Thị Hòe		Em gái

STT	Mã CK	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ
Number(10)	Varchar(10)	Varchar(50)	Varchar(100)	Varchar(100)
96	SIV	Hoàng Văn Hùng	Thành viên BKS	
97	SIV	Hoàng Văn Vát		Bố đẻ
98	SIV	Đoàn Thị Vinh		Mẹ đẻ
99	SIV	Hoàng Thị Dung		Vợ
100	SIV	Hoàng Thị Dự		Chị gái
101	SIV	Phan Nguyên Khôi		Anh rể
102	SIV	Hoàng Thị Trang		Mẹ vợ
103	SIV	Hoàng Hữu Giáp		Bố vợ
104	SIV	Hoàng Văn Dũng		Anh trai
105	SIV	Nguyễn Ánh Nguyệt		Chị dâu
106	SIV	Hoàng Thị Minh Ngọc		Con gái
107	SIV	Hoàng Bảo Phúc		Con trai
108	SIV	Dương Thị Thanh Thủy	Giám đốc TC/KTT/ Người công bố thông tin	
109	SIV	Dương Công Thừa		Bố đẻ
110	SIV	Dương Thái Trung		Anh trai
111	SIV	Nguyễn Thanh Bình		Chồng
112	SIV	Nguyễn Thanh Bảo Phúc		Con trai
113	SIV	Nguyễn Thanh Gia Bảo		Con trai
114	SIV	Nguyễn Thành An		Em chồng
115	SIV	Nguyễn Thị Huyền		Em dâu